

NÂNG CAO KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO HỌC SINH LỚP 5 TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

Hồ Thị Mỹ Ly, Nguyễn Thị Minh Trang
Đại học Bạc Liêu

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, phát triển năng lực học sinh, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, được xem là nhiệm vụ quan trọng ở bậc tiểu học. Thực tiễn giảng dạy cho thấy nhiều học sinh lớp 5 còn hạn chế trong diễn đạt, thiếu tự tin, rụt rè trong giao tiếp và chưa sử dụng ngôn ngữ, hành vi phù hợp với chuẩn mực học đường, nhất là sau giai đoạn gián đoạn tương tác xã hội do dịch bệnh. Bài báo phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho học sinh lớp 5, dựa trên các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nghiên cứu liên quan. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp trọng tâm gồm: xây dựng môi trường lớp học thân thiện, rèn luyện kỹ năng diễn đạt thông qua môn Tiếng Việt, phát triển kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ và tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này góp phần nâng cao năng lực giao tiếp, hình thành thói quen ứng xử văn minh và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của học sinh tiểu học.

Từ khóa: Kỹ năng giao tiếp, học sinh lớp 5, giáo dục tiểu học, chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

ENHANCING COMMUNICATION SKILLS FOR FIFTH - GRADE STUDENTS IN THE CONTEXT OF CURRENT EDUCATIONAL REFORM

Abstracts: In the context of fundamental and comprehensive educational reform under the 2018 General Education Curriculum, developing students' competencies, particularly communication skills, is considered a crucial task at the primary education level. Teaching practice shows that many fifth-grade students still have limitations in expression, lack confidence, are shy in communication, and fail to use language and behaviors consistent with school norms, especially after periods of disrupted social interaction caused by the pandemic. This article analyzes the theoretical and practical foundations of training communication skills for fifth-grade students, based on guiding documents issued by the Ministry of Education and Training and relevant studies. On that basis, the paper proposes several key solutions, including building a friendly classroom environment, strengthening expressive skills through Vietnamese language instruction, developing non-verbal communication skills, and enhancing coordination between schools and families. The integrated implementation of these solutions contributes to improving students' communication competence, fostering civilized behavioral habits, and supporting the holistic development of primary school students.

Keywords: Communication skills, fifth-grade students, primary education, 2018 general education curriculum

Nhận bài: 27/12/2025

Phản biện: 17/01/2026

Duyệt đăng: 22/01/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, ngành Giáo dục và Đào tạo Việt Nam hướng tới xây dựng một nền giáo dục hiện đại, chuẩn hóa, dân chủ và hội nhập quốc tế. Mục tiêu của quá trình đổi mới là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bao gồm tri thức, phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo và các kỹ năng thiết yếu của người học trong thế kỷ XXI. Trong số đó, kỹ năng giao tiếp giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi đây là năng lực nền tảng hỗ trợ người học trong hoạt động học tập, hợp tác, giải quyết vấn đề và phát triển nhân cách.

Thực tiễn giảng dạy tại cấp Tiểu học, nhất là với học sinh (HS) lớp 5 cho thấy kỹ năng giao tiếp của một bộ phận HS vẫn còn hạn chế. Nhiều em chưa diễn đạt được ý tưởng một cách rõ ràng, còn rụt rè trong giao tiếp, thiếu tự tin khi trình bày trước tập thể hoặc dùng ngôn ngữ chưa phù hợp chuẩn mực giao tiếp học đường. Những hạn chế này trở nên đáng chú ý hơn trong bối cảnh việc

học tập và sinh hoạt của HS từng bị gián đoạn do ảnh hưởng của đại dịch, dẫn đến sự suy giảm đáng kể các cơ hội tương tác trực tiếp và tham gia hoạt động tập thể. Xuất phát từ thực trạng đó, nghiên cứu này được tiến hành nhằm phân tích hiện trạng và đề xuất các biện pháp thiết thực, khả thi trong việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho HS lớp 5, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tại nhà trường tiểu học hiện nay.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các văn bản pháp lý liên quan, đặc biệt là Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học, đều nhấn mạnh việc phát triển và đánh giá năng lực người học (Bộ GD&ĐT, 2020). Trong các năng lực này, kỹ năng giao tiếp được xem là một yếu tố trọng yếu, vừa thuộc năng lực chung, vừa liên quan đến năng lực đặc thù, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành phẩm chất, nhân cách và khả năng thích ứng của HS trong bối cảnh

đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế. Kỹ năng giao tiếp bao gồm ba nhóm yếu tố cơ bản. Thứ nhất, kỹ năng ngôn ngữ, thể hiện qua khả năng sử dụng từ ngữ, xây dựng câu và diễn đạt ý tưởng một cách rõ ràng. Thứ hai, kỹ năng phi ngôn ngữ, được biểu hiện qua ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ và thái độ trong quá trình tương tác. Thứ ba, kỹ năng xã hội, bao gồm thái độ lịch sự, tôn trọng người đối thoại và khả năng ứng xử phù hợp với bối cảnh (Huỳnh Văn Sơn, 2011). Việc rèn luyện đồng thời cả ba nhóm kỹ năng này cần được thực hiện thường xuyên và tích hợp trong các môn học, đặc biệt là môn Tiếng Việt, cũng như trong các hoạt động giáo dục khác, nhằm giúp HS phát triển toàn diện.

Giao tiếp là yếu tố then chốt trong quá trình học tập của HS tiểu học, đặc biệt trong các hoạt động môn Tiếng Việt. Tuy nhiên, khảo sát thực tiễn cho thấy kỹ năng giao tiếp của một bộ phận HS còn hạn chế, xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Từ phía giáo viên (GV), một số vẫn tập trung chủ yếu vào truyền thụ kiến thức mà chưa chú trọng đúng mức đến giáo dục kỹ năng sống, trong đó có kỹ năng giao tiếp; đồng thời, hạn chế trong việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực khiến HS ít được khuyến khích trao đổi và thể hiện ý kiến (Đàm Thị Hòa và Trần Thị Lan, 2018). Từ phía HS, nhiều em còn rụt rè, thiếu tự tin, chưa biết cách trình bày ý tưởng hoặc sử dụng ngôn ngữ chưa phù hợp chuẩn mực, có thể do hạn chế cơ hội tương tác xã hội hoặc đặc điểm tâm lý lứa tuổi (Huỳnh Văn Sơn, 2011; Trần Thị Lan, 2023). Từ phía phụ huynh, một bộ phận do bận rộn công việc chưa quan tâm đầy đủ đến việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho con, đồng thời cách giao tiếp trong gia đình chưa thống nhất với định hướng giáo dục của nhà trường, khiến HS thiếu cơ hội học hỏi các hành vi giao tiếp tích cực (Vũ Thị Lan, 2023). Những yếu tố trên cho thấy việc xây dựng giải pháp rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho HS lớp 5 là cần thiết và cấp bách, vừa nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt, vừa góp phần phát triển toàn diện năng lực người học.

II. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP NHẪM RÈN LUYỆN KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO HỌC SINH LỚP 5

2.1. Xây dựng môi trường lớp học thân thiện

Một môi trường lớp học thân thiện, cởi mở là nền tảng quan trọng giúp HS tiểu học phát triển kỹ năng giao tiếp toàn diện. Khi HS cảm thấy được tôn trọng và khuyến khích, các em tự tin bày tỏ ý

kiến, thực hành giao tiếp và học cách lắng nghe, đón nhận phản hồi một cách tích cực. Mục tiêu của biện pháp này là tạo không gian lớp học gần gũi, phát triển kỹ năng ngôn ngữ, kỹ năng xã hội và kỹ năng phi ngôn ngữ cho HS. Xây dựng môi trường lớp học thân thiện là yếu tố quan trọng giúp HS tiểu học phát triển kỹ năng giao tiếp toàn diện. Ngay từ những tuần đầu, giáo viên tổ chức các hoạt động giới thiệu bản thân, chia sẻ ước mơ, sở thích của HS và cùng lớp xây dựng nội quy với các quy tắc giao tiếp lịch sự, tôn trọng ý kiến bạn bè. Ví dụ, mỗi HS viết ra “3 cách cư xử lịch sự trong lớp” và thảo luận cùng nhau để thống nhất thành nội quy chung, tạo cơ sở cho văn hóa giao tiếp tích cực ngay từ đầu năm.

Trong quá trình học, GV khuyến khích HS phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi và nhận xét bạn bè với thái độ xây dựng. Các hoạt động nhóm như thảo luận bài học hoặc trò chơi tương tác được lồng ghép vào các môn học, giúp HS thực hành giao tiếp trong bối cảnh hợp tác. Ví dụ, trong môn Tiếng Việt, HS chia nhóm thảo luận về một câu chuyện, sau đó trình bày ý kiến và nhận xét các nhóm khác một cách lịch sự, sử dụng lời lẽ khéo léo. Đồng thời, GV làm gương trong giao tiếp bằng lời dịu dàng, cử chỉ thân thiện và khích lệ mọi tiến bộ dù nhỏ, ví dụ như khen những phần đọc diễn cảm tốt và hướng dẫn sửa lỗi một cách tích cực. Song song với kỹ năng ngôn ngữ, GV hướng dẫn HS rèn kỹ năng phi ngôn ngữ như duy trì ánh mắt, biểu lộ nét mặt phù hợp khi giao tiếp, thực hành chào hỏi thầy cô, tôn trọng bạn bè và sử dụng cử chỉ lịch sự trong mọi tình huống. Hiệu quả của biện pháp được đánh giá thông qua quan sát trực tiếp khả năng tự tin phát biểu, thái độ hợp tác và tôn trọng trong lớp; phiếu tự đánh giá của HS về mức độ tích cực tham gia và khả năng bày tỏ ý kiến; cùng phản hồi từ phụ huynh về sự thay đổi trong giao tiếp tại nhà.

Như vậy, xây dựng môi trường lớp học thân thiện không chỉ giúp HS phát triển kỹ năng giao tiếp tự nhiên mà còn hình thành thói quen lịch sự, tôn trọng và hợp tác. Việc kết hợp giữa các hoạt động đầu năm, sinh hoạt thường xuyên và rèn luyện phi ngôn ngữ tạo nên một môi trường học tập toàn diện, giúp HS tự tin giao tiếp trong mọi tình huống.

2.2. Rèn luyện kỹ năng diễn đạt qua môn tiếng Việt

Môn Tiếng Việt giữ vai trò trung tâm trong việc phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho HS tiểu học.

Thông qua các phân môn như Tập đọc, Luyện từ và câu, Tập làm văn, Kể chuyện..., HS có cơ hội rèn luyện đồng thời kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, góp phần nâng cao khả năng diễn đạt rõ ràng, tự tin và mạch lạc. Trước hết, ở phương diện “nghe – nói”, GV tổ chức các hoạt động giúp HS trình bày suy nghĩ mạch lạc, diễn đạt trọng tâm và rèn thói quen lắng nghe tích cực. Hoạt động luyện nói theo chủ đề được triển khai hằng tuần, trong đó mỗi HS trình bày 1–2 phút về các chủ đề gần gũi như “Một việc em đã giúp bố mẹ” hay “Quyển sách em thích nhất”. GV hướng dẫn cấu trúc mở đầu – nội dung – kết thúc rõ ràng; chẳng hạn trong bài Kể lại câu chuyện đã nghe, HS được yêu cầu tóm tắt cốt truyện bằng ba câu (Ai? Làm gì? Kết quả ra sao?) trước khi kể lại đầy đủ. Bên cạnh đó, kỹ năng nói mạch lạc được rèn qua thảo luận nhóm với sự phân vai rõ ràng (người trình bày, người phản hồi, người ghi chép). Ví dụ, khi học bài “Lòng dân”, HS thảo luận về tính cách bà cụ Tứ, sau đó đại diện nhóm trình bày, các bạn khác bổ sung ý kiến một cách logic và lịch sự. Hoạt động rèn lắng nghe cũng được chú trọng: trước khi phát biểu, HS phải nhắc lại ý chính mà bạn vừa nêu, chẳng hạn: “Theo ý bạn Minh vừa chia sẻ thì..., em xin bổ sung...”. Bên cạnh đó, học sinh được luyện đọc diễn cảm thông qua hướng dẫn ngắt nghỉ, nhấn giọng, thể hiện cảm xúc nhân vật. Chẳng hạn, khi đọc đoạn văn tả cảnh mùa xuân, GV khuyến khích học sinh sử dụng ngữ điệu nhẹ nhàng, rộn ràng để phù hợp nội dung. Song song với rèn “nghe – nói”, kỹ năng “Viết” cũng được chú trọng nhằm giúp HS tổ chức ý tưởng và biểu đạt bằng văn bản một cách rõ ràng, chính xác. Ở phân môn Luyện từ và câu, HS mở rộng vốn từ bằng cách tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc các từ cùng chủ đề; ví dụ khi học về “Lễ hội mùa xuân”, học sinh liệt kê các từ như múa lân, trống hội, trang trí, rộn ràng... rồi sử dụng ba từ để viết đoạn văn ngắn. GV hướng dẫn HS viết câu rõ nghĩa dựa trên mô hình “Ai – Làm gì – Ở đâu – Khi nào”, chẳng hạn: “Sáng nay, trong giờ ra chơi, chúng em cùng nhau trồng cây ở sân trường.” HS cũng được rèn kỹ năng liên kết câu bằng các từ nối như vì vậy, bên cạnh đó, hơn nữa, giúp đoạn văn mạch lạc hơn; ví dụ: “Cây phượng vĩ trước sân trường rất to. Hơn nữa, vào mùa hè, hoa nở đỏ rực khiến sân trường trở nên rực rỡ.” Cuối cùng, GV chú trọng sửa lỗi chính tả, đặc biệt các cặp âm dễ nhầm (s/x, tr/ch, hỏi/ngã) và rèn chữ viết sạch đẹp.

2.3. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ

Kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tạo nên hiệu quả và thiện cảm trong giao tiếp của HS tiểu học. Bên cạnh lời nói, các yếu tố như ánh mắt, tư thế, cử chỉ, nụ cười và nét mặt giúp HS thể hiện sự tự tin, thái độ tôn trọng và sự chân thành đối với người đối thoại. Vì vậy, GV cần hướng dẫn HS nhận diện và sử dụng đúng các tín hiệu phi ngôn ngữ trong nhiều tình huống giao tiếp khác nhau. Trước hết, HS được rèn thói quen duy trì ánh mắt khi trò chuyện để thể hiện sự chú ý và tự tin. Trong các hoạt động luyện tập như “Nhìn và nói”, các em được yêu cầu vừa giới thiệu bản thân vừa giữ ánh mắt với người đối diện trong 5–7 giây; qua đó hình thành phản xạ giao tiếp tự nhiên và lịch sự. Đồng thời, GV hướng dẫn cách sử dụng tư thế và cử chỉ phù hợp khi phát biểu hoặc trình bày trước lớp, chẳng hạn đứng thẳng, tay để tự nhiên, giọng nói rõ ràng, tránh khoanh tay, cúi đầu hoặc di chuyển liên tục. Một số hoạt động thực hành như “Tư thế tự tin” giúp HS nhận diện và điều chỉnh những thói quen chưa phù hợp. Bên cạnh đó, HS được khuyến khích biểu lộ cảm xúc qua nét mặt và nụ cười thân thiện trong các tình huống giao tiếp hằng ngày như chào hỏi thầy cô, trao đổi với bạn bè hay tham gia thảo luận nhóm. Ngược lại, trong các hoàn cảnh cần sự nghiêm túc, các em được hướng dẫn giữ nét mặt phù hợp để thể hiện thái độ đúng mực. GV cũng nhấn mạnh sự kết hợp hài hòa giữa lời nói và tín hiệu phi ngôn ngữ, giúp thông điệp trở nên rõ ràng và chân thực hơn. Chẳng hạn, khi xin lỗi bạn vì va chạm trong giờ ra chơi, học sinh được hướng dẫn nhìn thẳng vào bạn, nói lời xin lỗi rõ ràng và sử dụng cử chỉ như cúi nhẹ đầu để bày tỏ sự thành thật. Thông qua các hoạt động luyện tập thường xuyên và mang tính tình huống, HS hình thành được kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ một cách tự nhiên, góp phần nâng cao sự tự tin, khả năng tương tác và thái độ ứng xử văn minh trong môi trường học đường.

2.4. Phối hợp thường xuyên với gia đình

Gia đình giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành và điều chỉnh thói quen giao tiếp của HS, đặc biệt ở lứa tuổi tiểu học khi các em dễ tiếp thu và mô phỏng hành vi của người lớn. Vì vậy, việc phối hợp chặt chẽ giữa GV và phụ huynh trở thành yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo quá trình rèn luyện kỹ năng giao tiếp của HS diễn ra liên tục và nhất quán ở cả nhà trường lẫn gia đình. Trong thực tế triển khai, GV cần duy trì trao đổi

thường xuyên với phụ huynh về mục tiêu và yêu cầu rèn luyện kỹ năng giao tiếp của từng giai đoạn học tập, giúp phụ huynh nắm rõ định hướng giáo dục của lớp và đồng hành phù hợp. Bên cạnh việc cung cấp thông tin, GV còn cần hướng dẫn phụ huynh những phương pháp đơn giản có thể áp dụng hằng ngày, chẳng hạn khuyến khích con chào hỏi lễ phép, lắng nghe người khác khi trò chuyện, bày tỏ ý kiến bằng lời nói rõ ràng và tránh chen ngang khi người lớn đang trao đổi.

Trong nghiên cứu của Đàm Thị Hòa và Trần Thị Lan (2018) về giáo dục kỹ năng giao tiếp cho HS tiểu học, đã chỉ ra rằng, tại các lớp học mà GV thường xuyên trao đổi với phụ huynh về mục tiêu rèn luyện kỹ năng giao tiếp và hướng dẫn phụ huynh tạo cơ hội cho con tham gia giao tiếp trong sinh hoạt gia đình, HS có sự tiến bộ rõ rệt về mức độ tự tin và khả năng diễn đạt. Cụ thể, khi phụ huynh khuyến khích trẻ kể lại hoạt động học tập trong ngày, trình bày suy nghĩ cá nhân hoặc trao đổi ý kiến trong các bữa sinh hoạt chung, HS dần hình thành thói quen lắng nghe, chờ lượt nói và sử dụng ngôn ngữ phù hợp trong giao tiếp. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự thống nhất về định hướng giáo dục giữa gia đình và nhà trường góp phần nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng giao tiếp, giúp HS mạnh dạn hơn trong phát biểu, giao tiếp và tích cực hơn trong các hoạt động học tập trên lớp.

Ngoài việc hướng dẫn, GV và phụ huynh cần cùng nhau làm gương trong lời nói, cử chỉ và thái độ ứng xử. Trẻ em thường học bằng cách quan sát nên sự mẫu mực của người lớn sẽ tạo ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi giao tiếp của các em. Khi nhà trường và gia đình cùng duy trì môi trường giao tiếp tích cực, tôn trọng và thân thiện, HS sẽ hình thành được thói quen giao tiếp chuẩn mực,

bền vững và phù hợp với yêu cầu của Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

III. KẾT LUẬN

Kỹ năng giao tiếp là năng lực nền tảng, giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách HS tiểu học, đặc biệt đối với HS lớp 5 vì đây là giai đoạn chuẩn bị chuyển tiếp lên bậc trung học cơ sở. Trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 theo định hướng phát triển năng lực, việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả học tập mà còn phát triển khả năng hợp tác, tư duy và thích ứng xã hội của HS, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học hiện nay. Trên cơ sở phân tích các luận cứ lý luận và thực tiễn, bài viết đã làm rõ những hạn chế trong kỹ năng giao tiếp của một bộ phận HS lớp 5, đồng thời chỉ ra các nguyên nhân xuất phát từ GV, HS và gia đình. Từ đó, nghiên cứu đề xuất hệ thống giải pháp mang tính khả thi gồm xây dựng môi trường lớp học thân thiện, rèn luyện kỹ năng diễn đạt thông qua môn Tiếng Việt, phát triển kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ và tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này tạo điều kiện để HS được thực hành giao tiếp thường xuyên trong các hoạt động học tập và sinh hoạt, góp phần hình thành sự tự tin, khả năng diễn đạt rõ ràng cùng thái độ giao tiếp văn minh, lịch sự. Kết quả nghiên cứu cho thấy, khi được tổ chức khoa học và thực hiện nhất quán, các biện pháp rèn luyện kỹ năng giao tiếp sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt, đồng thời hỗ trợ phát triển các năng lực chung và phẩm chất chủ yếu của HS tiểu học, đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học*. Hà Nội.
- Đàm Thị Hòa, Trần Thị Lan (2018). *Giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh tiểu học*. Tạp chí Quản lý Giáo dục, số 3, tr. 63-67.
- Trần Thị Lan (2023). *Giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh lớp 5 qua trò chơi*. Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- Trần Thị Lan (2023). *Rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho học sinh lớp 5 thông qua hoạt động trải nghiệm*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 19, số 04.
- Vũ Thị Lan (2023). *Biện pháp phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thành phố Hà Nội*. Tạp chí Giáo dục, tập 23, số 08, tr. 54-59.
- Ngô Giang Nam (2013). *Giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh Tiểu học nông thôn miền núi phía Bắc*. Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Sư phạm Thái Nguyên.
- Minh Phương (2019). *Kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho học sinh tiểu học*. NXB Dân Trí.
- Huỳnh Văn Sơn (Chủ biên) (2011). *Giáo trình Tâm lý học giao tiếp*. NXB Đại học Sư phạm TP.HCM.